TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Như Phương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hàn Nhựt Thái.
2. Ông Trần Văn Hưng.

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 2000 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp XTA, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1977 và bà Lê Ngọc Ch, sinh năm 1980; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/01/2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm xử phạt 7.590.000 đồng về hành vi "Sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi đua xe trái phép và không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển";

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

2. Ngô Hoàng Ấ, sinh năm 1999 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp PL, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre;

Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: công nhân; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn R, sinh năm 1974 và bà Trần Thị H, sinh năm 1976; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 16/5/2022 bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 21.500.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ; tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ";

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*
Nguyễn Văn Minh H, sinh năm 2000. Có mặt
Nơi cư trú: ấp TTT, xã TT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Ngọc Ch, sinh năm 1980. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp XTA, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

2. Ngô Văn R, sinh năm 1974. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp PL, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*
1. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2002. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp LT, xã PS, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

2. Võ Thị Minh Th, sinh năm 2003. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp TT, xã TB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Trương Kim Ng, sinh năm 2003. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp ĐT, xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/12/2021, bị cáo Phạm Văn T cùng Nguyễn Thị Thanh T, Võ Thị Minh Th, Trương Kim Ng và H (không rõ họ tên, địa chỉ), ngồi nhậu ở quán Sáng Đêm thuộc ấp 1, xã SĐ, thành phố BT, một lúc sau thì có Nguyễn Văn Minh H đến nhậu chung. Khi thấy Minh H thì T nhớ đến việc MH thường nhắn tin cho T là bạn gái của T nên điện thoại cho bị cáo Ngô Hoàng Ấ nhờ Ấ đến đánh MH thì Ấ đồng ý. Ấ lấy 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, loại dao dùng để chặt dừa giấu vào trong người và nhờ một người bạn tên Hòa (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến quán Sáng Đêm. Trên đường đi Ấ nhận được điện thoại của T hỏi Ấ đi đến đâu, Ấ trả lời đã đi tới ngã tư huyện Châu Thành và nói cho T biết việc có mang theo dao thì T bảo "làm nhẹ thôi", Ấm hỏi MH là người nào thì T chỉ cho Ấ biết MH là người đang ngồi đối diện với T cùng bàn nhậu. Khi đến quán Sáng Đêm, H đậu phía ngoài lề đường, Ấ một mình đi vào trong quán thì nhìn thấy MH đang ngồi đối diện với T. Ấ liền đi đến đứng phía sau lưng MH, dùng tay phải cầm dao chém nhiều nhát vào tay trái của MH gây thương tích rồi ra xe kêu H chở về nhà trọ. Trên đường đi, Ấ vứt bỏ con dao là hung khí gây án nên không thu giữ được. Sau khi Ấ rời khỏi hiện trường, T cầm ly thủy tinh uống bia ném xuống nền gạch và nói "Tao cho người đến chém mày" rồi ra về. MH được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng, số Imei: 358362068066523 (do Phạm Văn T giao nộp).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92-322/TgT ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Văn MH kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mặt sau trong cánh tay (T) 15x05cm sắc gọn đứt cơ tam đầu, hiện vết thương lành sẹo, kích thước: 17cm x 0,5cm.
- Vết thương rách da mặt sau cánh tay (T) 03x02cm, hiện vết thương lành sẹo, kích thước: 03cmx0,3cm.

- Vết thương cẳng tay (T) mặt sau 06x02cm đứt gân duỗi ngón 2,3,4,5, cổ tay trụ.

+ Xquang: gãy đầu dưới xương trụ (T).

+ Điều trị: cắt lọc, khâu phục hồi gân duỗi ngón 2,3,4,5, cổ tay trụ, kết hợp xương trụ tay (T) bằng nẹp vis, khâu vết thương.

+ Hiện:

Vết thương lành sẹo, kích thước: 06cmx0,2cm.

Vết mổ lành sẹo kích thước: 06x0,3cm.

Cổ tay và các ngón tay gấp duỗi bình thường.

- Vết thương mặt sau ngoài cánh tay (P) 04x02cm sâu đến cơ, hiện vết thương lành sẹo, kích thước: 04cmx0,5cm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là: 15% (mười lăm phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTPBT ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Ấ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ghi nhận các bị cáo đã bồi thường cho Nguyễn Văn MH số tiền 84.700.000 đồng, bị hại H không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng, số Imei: 358362068066523.

Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không khiếu nại gì đối với các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo xin lỗi bị hại.

Bị cáo Ấ khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không khiếu nại gì đối với các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo đã biết lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại H trình bày: do đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại nên tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố Tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: khoảng 21 giờ ngày 06/12/2021, tại quán ốc Sáng Đêm thuộc ấp 1, xã SĐ, thành phố BT, bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Ngô Hoàng Ấ đã có hành vi câu kết với nhau dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Nguyễn Văn MH gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 15%.

[3] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh người khác gây thương tích bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, các bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Nguyễn Văn MH gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 15%. Vì vậy, cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 là có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, tạo sự hoài nghi, tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, bị cáo T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi đua xe trái phép và không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển", bị cáo Ấ đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ; tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ".

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo" theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét vai trò đồng phạm: bị cáo T là người chủ mưu, bị cáo Ấ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ và bàn bạc trước giữa các bị cáo nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra, xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết

nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng, số Imei: 358362068066523 là công cụ liên hệ để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không còn sử dụng được (BL 132b) nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn MH số tiền 84.700.000 đồng, bị hại H tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[9] Đối với đối tượng tên H do không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T, bị cáo Ngô Hoàng Ấ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

1.2 Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Ấ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu vàng đã qua sử dụng, số Imei: 358362068066523.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2023 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý)

3. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn MH số tiền 84.700.000đ (Tám mươi bốn triệu bảy trăm ngàn đồng), bị hại H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T phải nộp là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Hoàng Ấ phải nộp là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã TT, H. TP (1b);
- UBND xã TP, H. BĐ (1b);
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (5b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (6b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương